

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 27-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Mai Văn Tự;

- Bà Đào Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLHS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lại Văn G, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Thành T và bà Nguyễn Thị H1; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- Bị hại: Anh Hồ Trường Vĩnh H2, sinh năm 1979 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Hồ Văn T1, sinh năm 1948; Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1954; cùng địa chỉ cư trú: Ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (là cha mẹ ruột của bị hại);

+ Chị Phạm Thị T3, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Tổ 15, ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Ông T1 và bà T2 ủy quyền cho chị T3 theo các văn bản ủy quyền ngày 14-01-2019; chị T3 có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Lê H3, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 30-12-2018, Lại Văn G điều khiển xe mô tô biển số 70E1-444.75 lưu thông trên đường nhựa liên xã từ hướng xã P về hướng xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, G điều khiển xe không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên xảy ra va chạm với xe đạp điện do anh Hồ Trường Vĩnh H2, sinh năm 1979, ngụ ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm anh H2 bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế Huyện Dương Minh Châu và tử vong.

Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn, G không có giấy phép lái xe theo quy định. Kết quả trả lời của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh thể hiện nồng độ cồn trong máu của Lại Văn G là 119mg/100ml máu.

Tại Kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 03-01-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nồng độ cồn trong mẫu máu của nạn nhân Hồ Trường Vĩnh H2 là 68,258mg/100ml.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1754/KL-KTHS ngày 01-01-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Hồ Trường Vĩnh H2 tử vong do: Chấn thương sọ não.

Kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG-HĐĐG ngày 22-02-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu kết luận: Tại thời điểm ngày 30-12-2018, các bộ phận bị hư hỏng của xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu ASAMA có giá trị 1.920.000 đồng.

Xe đạp điện thuộc sở hữu của anh Nguyễn Lê H3, sinh năm 1981, ngụ ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh H3 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: Lại Văn G đã bồi thường cho gia đình anh Hồ Trường Vĩnh H2 số tiền 50.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, chị Phạm Thị T3 là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa, chị T3 yêu cầu bị cáo G bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng

(Năm mươi triệu đồng) bao gồm: Tiền tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại tên Hồ Trường Vĩnh H4, sinh ngày 19-12-2003; Hồ Trường Vĩnh T4, sinh ngày 07-9-2008 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Ngoài ra, chị T3 không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Kết quả xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu thu giữ và xử lý theo Quyết định số 13/QĐ ngày 16-02-2019.

Tại Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-DMC ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Lại Văn G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh trình bày: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lại Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 591 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Về vật chứng đã xử lý xong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30-12-2018, Lại Văn G không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô biển số 70E1-444.75 trong tình trạng có sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn trong máu

119mg/100ml máu, lưu thông trên đoạn đường liên xã từ hướng xã P về hướng xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp H, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, do không giữ khoảng cách an toàn nên đã va chạm với xe đạp điện do anh Hồ Trường Vĩnh H2 chạy cùng chiều phía trước, hậu quả làm anh H2 tử vong do chấn thương sọ não.

Xét thấy, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 58 của Luật Giao thông đường bộ. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở xác định hành vi của Lại Văn G thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc không có giấy phép lái xe, lái xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tham gia giao thông và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó, để tăng cường ý thức khi tham gia giao thông và hạn chế các vụ tai nạn giao thông cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo G là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Phạm Thị T3 là người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo G bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) bao gồm: Tiền tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi 02

con của bị hại tên Hồ Trường Vĩnh H4, sinh ngày 19-12-2003; Hồ Trường Vĩnh T4, sinh ngày 07-9-2008 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Bị cáo G cũng đồng ý bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng nên ghi nhận.

Ghi nhận anh Nguyễn Lê H3 không yêu cầu định giá tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị các bộ phận bị hư hỏng của xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu ASAMA.

[6] Về kết quả xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu thu giữ và đã xử lý theo Quyết định số 13/QĐ ngày 16-02-2019.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Lại Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Lại Văn G 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình của bị hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nên còn tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) bao gồm: Tiền tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại tên Hồ Trường Vĩnh H4, sinh ngày 19-12-2003; Hồ Trường Vĩnh T4, sinh ngày 07-9-2008 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Ghi nhận anh Nguyễn Lê H3 không yêu cầu định giá tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị các bộ phận bị hư hỏng của xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu ASAMA.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Kết quả xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu thu giữ và đã xử lý theo Quyết định số 13/QĐ ngày 16-02-2019.

4/ Án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

5/ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- BP Thi hành án HS;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh